

Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ

Sơn Hoà, ngày 9 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 36/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 giữa.

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mộng T**, sinh năm 1988.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đình C**, sinh năm 1987.

Đều trú: **Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 71, 72, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 04 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 04 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Mộng T** và bị đơn anh **Nguyễn Đình C** thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị **T**, anh **C** thống nhất có 01 con chung là **Nguyễn Đình N**, sinh ngày 08/11/2011.

Giao cháu **Nguyễn Đình N**, sinh ngày 08/11/2011 cho chị **Nguyễn Thị Mộng T** chăm sóc, nuôi dưỡng cháu trưởng thành. Anh **Nguyễn Đình C** không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

2.2 Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Người không trực tiếp nuôi con chung, có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi con mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Mộng T** tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003820 ngày 01/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên. Nên còn phải trả lại cho nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Mộng T** 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hoà;
- CC. THADS huyện Sơn Hoà;
- UBND TT Củng Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Nam Trung**